

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 36/2022/HNGĐ- ST
Ngày 08 tháng 6 năm 2022
V/v “Ly hôn và giao con khi ly hôn”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- + *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* ông Đỗ Thế Bình.
- + *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đào Đức Phú, ông Đỗ Văn Sơn.
- + *Thư ký phiên toà:* Bà Hạp Thị Thu Thủy- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.
- + *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thúy- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 08/6/2022 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên toà sơ thẩm xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 185/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 03 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐST- HNGĐ ngày 28/04/2022 giữa:

+ **Nguyên đơn:** Chi Nguyễn Thị L- Sinh năm 1996.

HKTT: Khu 3, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

+ **Bị đơn:** Anh Nguyễn Mạnh C- Sinh năm 1994

HKTT: Khu Xuân Đồng, phường Hòa Long, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (đã được triệu hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn ly hôn, ý kiến trình bày của chị L và các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Sau thời gian tìm hiểu, ngày 06/01/2016 chị và anh Nguyễn Mạnh C tiến tới hôn nhân, quan hệ hôn nhân giữa chị và anh C xuất phát trên nguyên tắc tự do, tự nguyện, tuân thủ các điều kiện kết hôn và được UBND phường Hòa Long, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh làm thủ tục kết hôn và cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống cùng gia đình bố mẹ chồng là gia đình ông Nguyễn Văn Quyết và bà Tống Thị Toán ở khu Xuân Đồng, phường Hòa Long,

thành phố Bắc Ninh. Chung sống với nhau được gần 2 năm thì đời sống tình cảm vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh C ham chơi, thiếu trách nhiệm với gia đình, không chịu được thái độ và sự thiếu trách nhiệm của anh C chị Linh con là cháu Nguyễn Ngọc Bảo An về nhà bố mẹ đẻ ở khu 3, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh sống, chị và anh C ly thân từ đó. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống hôn nhân không hạnh phúc, cuộc sống chung không thể duy trì chị Linh đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo An, sinh ngày 27/9/2016, hiện cháu Bảo An đang sống cùng với chị tại khu 3, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh. Nếu vợ chồng ly hôn chị Linh đề nghị tòa án giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo An cho chị chăm sóc, nuôi dưỡng; Về đóng góp phí tổn nuôi con: Chị Linh yêu cầu anh C phải đóng góp.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức đóng góp: Không yêu cầu giải quyết.

Quá trình tố tụng tòa đã gửi cho anh C thông báo thụ lý vụ án và nhiều lần triệu tập anh C đến làm việc theo quy định của BLTTDS nhưng anh C không phối hợp.

Làm việc với bà Tống Thị Toán là mẹ đẻ của anh C, bà Toán cho biết: Anh C đã nhận được các văn bản và thông báo của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh mời đến làm việc theo nội dung yêu cầu ly hôn của chị Linh, song do anh C bận đi làm không đến tòa làm việc được.

Về quan hệ tình cảm giữa anh C và chị Linh: Anh C và chị Linh kết hôn năm 2016, sau khi kết hôn vợ chồng sống cùng gia đình bà tại khu Xuân Đồng, phường Hòa Long, thành phố Bắc Ninh, vợ chồng chung sống với nhau được gần 2 năm thì chị Linh con về nhà bố mẹ đẻ ở phường Đại phúc, thành phố Bắc Ninh, còn anh C vẫn sống cùng gia đình bà, bà Toán đề nghị tòa án hòa giải để anh C và chị Linh đoàn tụ, về trách nhiệm của bà và bà sẽ có trách nhiệm thông báo và động viên cho anh C đến tòa án làm việc.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Lgiữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị hội đồng xét xử giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Mạnh C và giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo An, sinh ngày 27/9/2016 cho chị chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khi ly hôn. Về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con: Chị Linh yêu cầu anh C phải đóng góp. Ngoài 02 yêu cầu như đã nêu, chị Linh còn bất cứ yêu cầu nào khác.

Tại phiên tòa anh Nguyễn Mạnh C đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng hay vì sự kiện bất khả kháng.

Cũng tại phiên tòa sau khi đánh giá việc chấp hành và thực hiện pháp của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa là nghiêm túc; Việc chấp hành và thực hiện pháp luật của nguyên đơn là

là nghiêm chỉnh, của bị đơn là anh C là chưa thực hiện đúng và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng. Về nội dung, đại diện Viện kiểm sát nhân đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Linh.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Lly hôn với anh Nguyễn Mạnh C.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo An, sinh ngày 27/9/2016 cho chị Nguyễn Thị Lchăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau ly hôn.

- Về đóng góp phí tổn nuôi con: Chị Lkhông yêu cầu nên không đặt ra giải quyết

- Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Các bên không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết hợp với kết quả thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. *Về tố tụng*: Căn cứ nội dung yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Lthấy chị Lyêu cầu tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Nguyễn Mạnh C và giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo An, sinh ngày 27/9/2016 cho chị chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khi ly hôn. Căn cứ nội dung yêu cầu khởi kiện của chị Linh, nguyên nhân xảy ra tranh chấp của vợ chồng hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa chị Lvà anh C là “*Tranh chấp ly hôn và giao con chung khi ly hôn*”. Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh thụ lý, giải quyết vụ án là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS.

Quá trình tố tụng anh Nguyễn Mạnh C đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến làm việc và tham gia phiên tòa, song anh C cố ý không đến. Xét sự vắng mặt của anh C không vì lý do chính đáng hay vì sự kiện bất khả kháng, căn cứ khoản 1 Điều 228 của BLTTDS, hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh C theo quy định của pháp luật.

2. *Về nội dung*: Chị Nguyễn Thị Lvà anh Nguyễn Mạnh C kết hôn ngày 06/01/2016 trên nguyên tắc tự do, tự nguyện, tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn, được UBND phường Hòa Long, thành phố Bắc Ninh (nơi anh C đăng ký hộ khẩu thường trú) làm thủ tục kết hôn và cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân giữa chị Lvà anh C là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống cùng gia đình nhà anh C tại khu Xuân Đồng, phường Hòa Long, thành phố Bắc Ninh,

chung sống với nhau được gần 2 năm thì vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, chị L cùng con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo An về nhà bố mẹ đẻ ở khu 3, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh sống, còn anh C vẫn ở tại khu Xuân Đồng, phường Hòa Long, thành phố Bắc Ninh và hai người ly thân từ đó đến nay. Xét tình cảm giữa chị L và anh C không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích xây dựng gia đình ấm no, hòa thuận, hạnh phúc không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị Linh, xử cho chị Nguyễn Thị L ly hôn với anh Nguyễn Mạnh C.

+ *Về con chung*: Chị L và anh C có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo An, sinh ngày 27/9/2016, hiện cháu An đang sống cùng chị L tại khu 3, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh. Xét điều kiện nuôi con và quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng con chung thấy; Chị L hiện nay có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, sau khi vợ chồng ly thân việc chăm sóc, nuôi dạy cháu An đều do chị L và gia đình chị L đảm đương. Để đảm bảo sự phát triển tốt nhất của con chung, thấy cần giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo An cho chị Nguyễn Thị L chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khi ly hôn.

Về đóng góp phí tổn nuôi con: Quá trình tố tụng và tại phiên tòa chị L không yêu cầu anh C phải đóng góp phí tổn nuôi con, xét việc không yêu cầu đóng góp phí tổn nuôi con của chị L là tự nguyện nên không đặt ra giải quyết.

+ *Về tài sản chung, công nợ và trích chia công sức*: Các bên không yêu cầu nên không giải quyết.

3. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 và Điều 57, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 143, 144, 146, 147, 228, 235, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Linh.

* *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Nguyễn Thị L ly hôn với anh Nguyễn Mạnh C.

* *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo An, sinh ngày 27/9/2016 cho chị Nguyễn Thị Lchăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khi ly hôn; Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở.

* *Về đóng góp phí tổn nuôi con*: Chị Lkhông yêu cầu anh C phải đóng góp nên không giải quyết.

* *Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức*: Các bên không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

2. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Lphải chịu 300.000đ án phí HNGĐ sơ thẩm. Xác nhận chị Lđã nộp đủ án phí HNGĐ sơ thẩm theo Biên lai thu số AA/2021/0001123, ngày 01/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

3. *Về quyền kháng cáo*: Chị Nguyễn Thị Lcó mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh Nguyễn Mạnh C vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BN;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSNDTP BN;
- Chi cục THADSTPBN;
- Các đương sự;
- UBND P Hòa Long, TPBN
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thế Bình

